

CERELOX®

WHO-GMP

12 blisters x 5 soft capsules

CERELOX®
Folium Ginkgo biloba extract 40mg

Composition:
Each soft cap contains:
Folium Ginkgo biloba extract 40mg
(e.g. to Ginkgo flavon glycosides
9.6 mg)

Indications:

- Peripheral circulatory disturbances (intermittent claudication).
- Dizziness, tinnitus due to cerebral circulatory disturbances, ischemia.
- Cerebral vascular insufficiency with dementia symptoms such as tinnitus, headache, memory deficiency, attention disorder, depression, dizziness, etc.

Administration, contraindications:
See insert paper

Storage: In a hermetic container,
protect from light, below 30°C

Package:
12 blisters x 5 soft capsules/box

PHIL PHIL INTER PHARMA



WHO-GMP

12 vỉ x 5 viên nang mềm

CERELOX®
Cao lá Bạch quả (Cao Folium Ginkgo biloba) 40mg

Thành phần: Mỗi viên nang mềm chứa:
Cao lá Bạch quả
(Cao Folium Ginkgo biloba).....40mg
(Tương đương Ginkgo flavon glycosid 9.6mg)

Chỉ định:

- Rối loạn tuần hoàn ngoại biên (chứng khớp cứng cách hồi).
- Chóng mặt, ù tai do rối loạn tuần hoàn, thiếu máu cục bộ.
- Thiếu năng tuần hoàn não đi kèm những triệu chứng kiểu sa sút trí tuệ như ù tai, nhức đầu, giảm trí nhớ, rối loạn khả năng tập trung, trầm cảm, chóng mặt...

Cách dùng, chống chỉ định:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng
Bảo quản: Trong hộp kín, tránh ánh
sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C

Đóng gói: 12 vỉ x 5 viên nang mềm/hộp

Sản xuất tại
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
25, đường số 8, KCN Việt Nam-
Singapore, Bình Dương

ĐƯỢC TẠM DUYỆT
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRUYỀN THÔNG

SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: M.A. K.A. K.A.

CERELOX®

WHO-GMP

6 blisters x 10 soft capsules

CERELOX®
Folium Ginkgo biloba extract 40mg

Composition:

Each soft cap contains:
Folium Ginkgo biloba extract 40mg
(e.g. to Ginkgo flavon glycosides 9.6mg)

Indications:

- Peripheral circulatory disturbances (intermittent claudication).
- Dizziness, tinnitus due to cerebral circulatory disturbances, ischemia.
- Cerebral vascular insufficiency with dementia symptoms such as tinnitus, headache, memory deficiency, attention disorder, depression, dizziness, etc...

Administration, contraindications:

See insert paper

Storage: In a hermetic container, protect from light, below 30°C

Package:
6 blisters x 10 soft capsules/box



PHIL PHIL INTER PHARMA
INTER PHARMA

SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:



WHO-GMP

6 vỉ x 10 viên nang mềm

CERELOX®
Cao lá Bạch quả (Cao Folium Ginkgo biloba) 40mg

Thành phần:

Mỗi viên nang mềm chứa:
Cao lá Bạch quả
(Cao Folium Ginkgo biloba) 40mg
(Tương đương Ginkgo flavon glycosid 9.6mg)

Chỉ định:

- Rối loạn tuần hoàn ngoại biên (chứng khớp khiêng cách hồi).
- Chóng mặt, ù tai do rối loạn tuần hoàn, thiếu máu cục bộ.
- Thiếu năng tuần hoàn não đi kèm những triệu chứng kiểu sa sút trí tuệ như ù tai, nhức đầu, giảm trí nhớ, rối loạn khả năng tập trung, trầm cảm, chóng mặt...

Cách dùng, chống chỉ định:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

Bảo quản: Trong hộp kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C

Đóng gói: 6 vỉ x 10 viên nang mềm/hộp

Sản xuất tại
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
25, đường số 8, KCN Việt Nam-
Singapore, Bình Dương



TP. HCM 463023000233 CHẤT LƯỢNG



TR. THANH HIẾU



Handwritten signature

CERELOX[®]

WHO-GMP

10 blisters x 10 soft capsules

CERELOX[®]
Folium Ginkgo biloba extract 40mg

Composition: Each soft capsule contains:
Folium Ginkgo biloba extract 40mg
(e.g. to Ginkgo flavon glycoside 9.6mg)

Indications:

- Peripheral circulatory disturbances (intermittent claudication).
- Dizziness, tinnitus due to cerebral circulatory disturbances, ischemia.
- Cerebral vascular insufficiency with dementia symptoms such as tinnitus, headache, memory deficiency, attention disorder, depression, dizziness, etc.

Administration, contraindications:

See insert paper

Storage: In a hermetic container, protect from light, below 30°C

Package:

10 blisters x 10 soft capsules/box

PHIL INTER PHARMA



10 vỉ x 10 viên nang mềm

CERELOX[®]
Cao lá Bạch quả (Cao Folium Ginkgo biloba) 40mg

Thành phần: Mỗi viên nang mềm chứa:

Cao lá Bạch quả
(Cao Folium Ginkgo biloba).....40mg
(Tương đương Ginkgo flavon glycosid 9,6mg)

Chỉ định:

- Rối loạn tuần hoàn ngoại biên (chứng khập khiễng cách hồi).
- Chóng mặt, ù tai do rối loạn tuần hoàn, thiếu máu cục bộ.

- Thiếu năng tuần hoàn não đi kèm những triệu chứng kiểu sa sút trí tuệ như ù tai, nhức đầu, giảm trí nhớ, rối loạn khả năng tập trung, trầm cảm, chóng mặt...

Cách dùng, chống chỉ định:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

Bảo quản: Trong hộp kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C

Đóng gói: 10 vỉ x 10 viên nang mềm/hộp

Sản xuất tại
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
25, đường số 8, KCN Việt Nam-Singapore,
Bình Dương

SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HĐ:

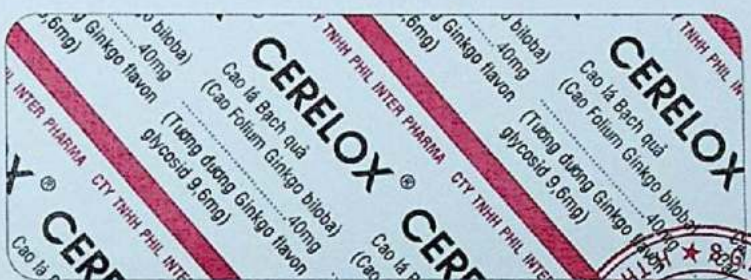
TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG



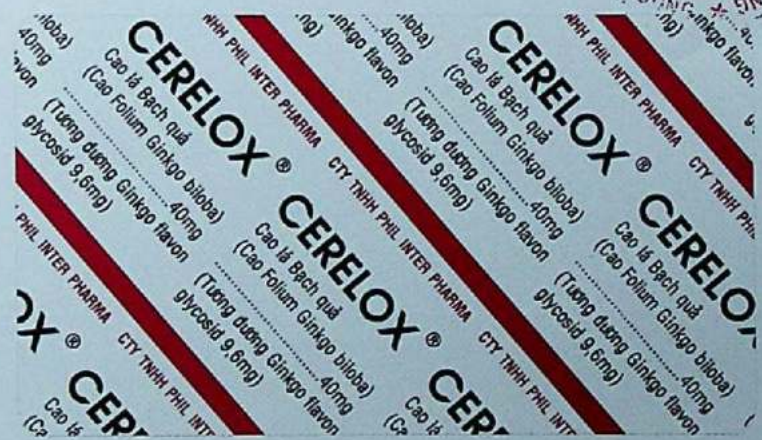
TP. BÌNH HIẾU



Số lô SX, HD sẽ được dập trên vỉ



Vỉ 5 viên



Vỉ 10 viên

Để xa tâm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

CERELOX

SDK:

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang mềm chứa:

Hoạt chất

Cao lá Bạch quả (Cao Folium Ginkgo biloba)..... 40 mg
(Tương đương Ginkgo flavon glycosid 9,6 mg)

Tá dược

Polyethylene glycol 400, Polyethylene glycol 4000, Glycerin đậm đặc, Gelatin, D-sorbitol 70%, Ethyl vanillin, Titan dioxide, Nước tinh khiết, Màu vàng số 203, Màu xanh số 1, Màu vàng số 5.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang mềm

CHỈ ĐỊNH

Rối loạn tuần hoàn ngoại biên (chứng kẹp khiêng cách hồi).
Chóng mặt, ù tai do rối loạn tuần hoàn não, thiếu máu cục bộ.

Thiếu năng tuần hoàn não đi kèm những triệu chứng kiểu sa sút trí tuệ như ù tai, nhức đầu, giảm trí nhớ, rối loạn khả năng tập trung, trầm cảm, chóng mặt v.v...

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Liều thông thường ở người lớn là:

Rối loạn tuần hoàn ngoại biên, chóng mặt, ù tai: 1 viên x 3 lần/ ngày; hoặc 2 viên x 2 lần/ ngày.

Thiếu năng tuần hoàn não: 1 - 2 viên x 3 lần/ ngày; hoặc 3 viên x 2 lần/ ngày.

Liều dùng có thể được tăng hoặc giảm tùy theo tuổi của bệnh nhân hoặc mức độ của triệu chứng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Người tăng huyết áp.

Những trường hợp có rối loạn đông máu, đang có xuất huyết.

THẬN TRỌNG

Vì CERELOX không phải là thuốc chữa tăng huyết áp, không nên dùng thuốc này cho những bệnh nhân bị tăng huyết áp mà cần có liệu pháp điều trị đặc biệt.

Kính nghiêm dùng CERELOX cho trẻ em chưa đầy đủ. Vì vậy không nên dùng thuốc cho trẻ em dưới 12 tuổi.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Không được dùng cao lá Bạch quả trong khi dùng các thuốc chống đông máu như heparin, warfarin hoặc các dẫn xuất coumarin.

SỬ DỤNG THUỐC Ở PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ mang thai

Thử nghiệm ở súc vật cho thấy thuốc không gây tác động quái thai. Tuy nhiên, không nên dùng thuốc này cho phụ nữ có thai.

Phụ nữ cho con bú

Chưa biết thuốc có được tiết vào sữa mẹ hay không. Vì có nhiều thuốc được tiết vào sữa mẹ nên phải thận trọng khi dùng thuốc này cho phụ nữ đang cho con bú.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có báo cáo

